



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠI HỌC LTCQ K11 THI HẾT HỌC PHẦN
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024-2025**

Học phần: Tiếng Anh cơ bản 3

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000001	0901020379	Đào Phương	Thảo	17/11/2003	KD9E	01	1	8,5	1	Thảo	le?
2	000002	1104020001	Lê Thị Tú	Anh	28/11/1989	LT11A	01	2	8,2	1	Thúy	chấn
3	000003	1104020002	Trần Thị Minh	Đức	04/10/1992	LT11A	01	3	7,5	1	Đức	le?
4	000004	1104020009	Nguyễn Thế	Lập	20/11/1989	LT11A	01	4	7,8	1	Lập	chấn
5	000005	1104020014	Hoàng Thị	Nhung	25/10/1992	LT11A	01	5	8,0	1	#	le?
6	000006	1104020015	Lê Hoàng Kim	Suyến	02/10/1996	LT11A	01	6	8,5	1	un	chấn
7	000007	1104020022	Triệu Huyền	Trang	22/12/1989	LT11A	01	7	8,2	1	Trang	le?
8	000008	1103020023	Hoàng Văn	Công	20/12/1991	LT11A_TCDH	01	8	8,5	1	Thúy	chấn
9	000009	1103020012	Trần Thúy	Nga	03/07/1971	LT11A_TCDH	01	9	7,9	1	Trang	le?
10	000010	1103020020	Đỗ Thị Ngọc	Oanh	06/07/2005	LT11A_TCDH	01	10	8,1	1	Oanh	chấn
11	000011	1103021395	Nguyễn Thị Phương	Oanh	15/04/2005	LT11A_TCDH	01	11	7,8	1	Oanh	le?
12	000012	1103020017	Đoàn Vũ Thùy	Trang	11/08/2004	LT11A_TCDH	01	12	8,5	1	Trang	chấn
13	000013	1104020019	Nguyễn Quang	Vinh	12/10/1997	LT11A_TCDH	01	13	7,9	01	Vinh	le?
14	000014	1103020004	Nguyễn Thị Thu	Hiền	28/07/1974	LT11A_VLVH_TCDH	01	14	8,1	01	Hiền	chấn
15	000015	0901010981	Mai Thùy	Vân	30/04/2003	NH9A	01	15	8,5	1	Vân	le?

Tổng số sinh viên dự thi: 15

Tổng số tờ giấy thi: 15

Tổng số biên bản: 2

Ngày 29 tháng 6 năm 2025

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

Đỗ Việt Hưng

Bùi Minh Đức